

BÁO CÁO SƠ BỘ DANH SÁCH KHU DÂN CƯ VĂN HÓA NĂM 2022

TT	Xã, thị trấn	Tt	Thôn, bon, TDP	Ghi chú
1	Đắk Mâm (9/9 thôn, bon, TDP)	1	Tổ dân phố 1	
2		2	Tổ dân phố 2	
3		3	Tổ dân phố 3	
4		4	Tổ dân phố 4	
5		5	Đắk Vượng	
6		6	Đắk Hà	
7		7	Bon Yôk Rling	
8		8	Bon Dru	
9		9	Bon Bróih	công nhận lần đầu
10	Nam Đà(14/14)	1	Nam Thắng	
11		2	Nam Thuận	
12		3	Nam Hải	
13		4	Nam Hiệp	
14		5	Nam Hà	
15		6	Nam Cường	
16		7	Nam Sơn	
17		8	Nam Xuân	
18		9	Nam Thành	
19		10	Nam Nghĩa	
20		11	Nam Trung	
21		12	Nam Tân	công nhận lần đầu
22		13	Nam Phú	Đạt mới
23		14	Nam Thạnh	
24	Đắk Nang (5/6 thôn)	1	Phú Lợi	
25		2	Phú Cường	
26		3	Buôn Krue	
27		4	Phú Tân	
28		5	Phú Tiến	
29	Nam Xuân (9/9 thôn)	1	Đắk Thanh	
30		2	Đắk Xuân	
31		3	Nam Thanh	
32		4	Lương Sơn	
33		5	Sơn Hà	
34		6	Đắk Sơn	
35		7	Đắk Hợp	

36		8	Thanh Sơn	Đạt mới
37		9	Đắc Hưng	
38	Nam Nung(6/6 thôn)	1	Thanh Thái	
39		2	Tân Lập	
40		3	Thôn Nam Tiến	Đạt mới
41		4	Bon Yok Yu	Đạt mới
42		5	Bon Ja Rách	Đạt mới
43		6	Bon R'Cập	Đạt mới
44	Buôn Choah (5/5 thôn)	1	Cao Sơn	
45		2	Ninh Giang	
46		3	Bình Giang	
47		4	Buôn Choah	
48		5	Thanh Sơn	
49	Đắc Drô (8/8 thôn)	1	Đắc Hợp	
50		2	Giang Cách	
51		3	Buôn K62	
52		4	Buôn 9	
53		5	Đắc Xuân	
54		6	Đắc Tâm	
55		7	Easanô	Đạt mới
56		8	Bon OL	
57	Đắc Sôr (6/7 thôn)	1	Quảng Đà	
58		2	Quảng Hà	
59		3	Đắc Trung	
60		4	Nam Cao	Công nhận lần đầu
61		5	Đắc Cao	Công nhận lần đầu
62		6	Đức Lập	
63		7	Đắc Thành	
64	Tân Thành (6/6 thôn)	1	Đắc Ri	
65		2	Đắc Rô	
66		3	Đắc Na	Lần đầu
67		4	Đắc Tân	
68		5	Đắc Lưu	
69		6	Đắc Hoa	
70	Quảng Phú (7/8 thôn)	1	Phú Hưng	
71		2	Phú Thuận	
72		3	Phú Trung	
73		4	Phú Xuân	
74		5	Phú Sơn	
75		6	Phú Lợi	
76		7	Phú Hòa	
77		1	Quảng Hà	

78	Nâm N’Dir (7/8 Thôn)	2	Nam Thanh	
79		3	Nam Hà	
80		4	Nam Xuân	
81		5	Nam Ninh	
82		6	Nam Tân	công nhận lần đầu
83		7	Bon Đak P’Rí	Đạt mới
84		8	Nam Dao	
85	Đức Xuyên (6/7 thôn)	1	Xuyên Phước	
86		2	Xuyên Hải	
87		3	Xuyên An	
88		4	Xuyên Nghĩa	
89		5	Xuyên Hà	
90		6	Xuyên Tân	

Tổng cộng: 90/93 thôn đạt, tỉ lệ 92,4%